

Phụ lục số II
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của
Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần Vinabico**
Năm báo cáo 2012

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vinabico
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303092306
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 49.841.350.000 đồng
- Địa chỉ: 436 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Số điện thoại: (84-8) 35533347
- Số fax: (84-8) 35533349
- Website: www.vinabico.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Vinabico tiền thân là Công ty Bánh kẹo Việt Nam (viết tắt là Vinabico) được thành lập năm 1974, sau giải phóng (1976) được tiếp quản và trở thành doanh nghiệp nhà nước với tên gọi là Xí nghiệp Bánh kẹo Vinabico, nhà sản xuất chủ lực các sản phẩm bánh kẹo cung cấp cho thị trường cả nước giai đoạn 1976 - 1992.

Từ tháng 1/1993, xí nghiệp tiến hành liên doanh với Công ty Confectionary Kotobuki Co. Ltd (Nhật Bản) và Công ty Kotobuki Holding (Nhật Bản) để thành lập Công ty Liên doanh Vinabico – Kotobuki theo giấy phép đầu tư số 458/GP ngày 12/11/1992 của Ủy ban Nhà Nước về Hợp tác và Đầu tư.

Đến tháng 10/2002 bên Việt Nam chính thức mua lại phần vốn góp của đối tác nước ngoài và chuyển thành Công ty Vinabico – Kotobuki, là doanh nghiệp nhà nước hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn theo Giấy đăng ký kinh doanh số 316185 ngày 10/01/2003 của Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hồ Chí Minh.

Đến tháng 10/2003 Công ty chuyển thành Công ty cổ phần Vinabico theo quyết định số 2975/QĐ-UB ngày 1/8/2003 của UBND TP Hồ Chí Minh và Đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001904 đăng ký lần đầu ngày 03/11/2003 và đăng ký thay đổi gần nhất lần thứ 11 ngày 23/05/2012 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp.



Công ty cổ phần Vinabico đã đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và đã trở thành công ty đại chúng từ ngày 8/9/2009 theo Công văn số 1857/UBCK-QLPH ngày 8/9/2009 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Ngày 20/10/2009 Công ty đã ký Hợp đồng cam kết hỗ trợ đăng ký giao dịch chứng khoán với Công ty cổ phần chứng khoán FPT.

Qua hơn 30 năm hoạt động, trong đó có 10 năm liên doanh với nước ngoài, sản phẩm của Công ty là một trong những thương hiệu khá nổi tiếng của ngành bánh kẹo Việt Nam, có uy tín, nhiều năm liền đã được người tiêu dùng bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao.

– Các sự kiện khác.

Một số thành tích tiêu biểu của Vinabico:

Vinabico đạt chứng nhận ISO 9002 năm 2000 và chuyển đổi thành phiên bản ISO 9001:2000 vào năm 2003.

Vinabico luôn nằm trong Top Ten ngành bánh kẹo trong các cuộc bình chọn Hàng Việt Nam Chất lượng cao năm 1998, 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005.

Vinabico là một trong 500 thương hiệu nổi tiếng nhất Việt Nam trong cuộc khảo sát người tiêu dùng toàn quốc do Tập đoàn Nghiên cứu Thị trường ACNielsen tổ chức năm 2005.

Xây dựng thành công hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, ngày 12/08/2010 được Trung tâm chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn (QUACERT) đánh giá tái chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 9001 : 2008.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

– Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm bánh kẹo và thực phẩm (bánh biscuits, bánh stick, bánh snack, bánh xốp kem, kẹo, bánh mì, bánh kem, .v.v..). Kinh doanh dịch vụ giải khát (không kinh doanh tại trụ sở). Sản xuất, mua bán nước tinh lọc, nước uống tinh khiết, nước giải khát, rượu, gia vị, nước tương, tương ớt, chao (không sản xuất tại trụ sở). Đại lý ký gửi hàng hóa. Mua bán : thực phẩm, kim khí điện máy, hóa mỹ phẩm (trừ hóa chất độc hại mạnh). Cho thuê : nhà, kho bãi, văn phòng.

– Địa bàn kinh doanh:

Doanh thu nội địa hằng năm chiếm khoảng 80%, 20% còn lại chủ yếu là xuất khẩu sang các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, Đài Loan, Trung Quốc và Singapore.

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

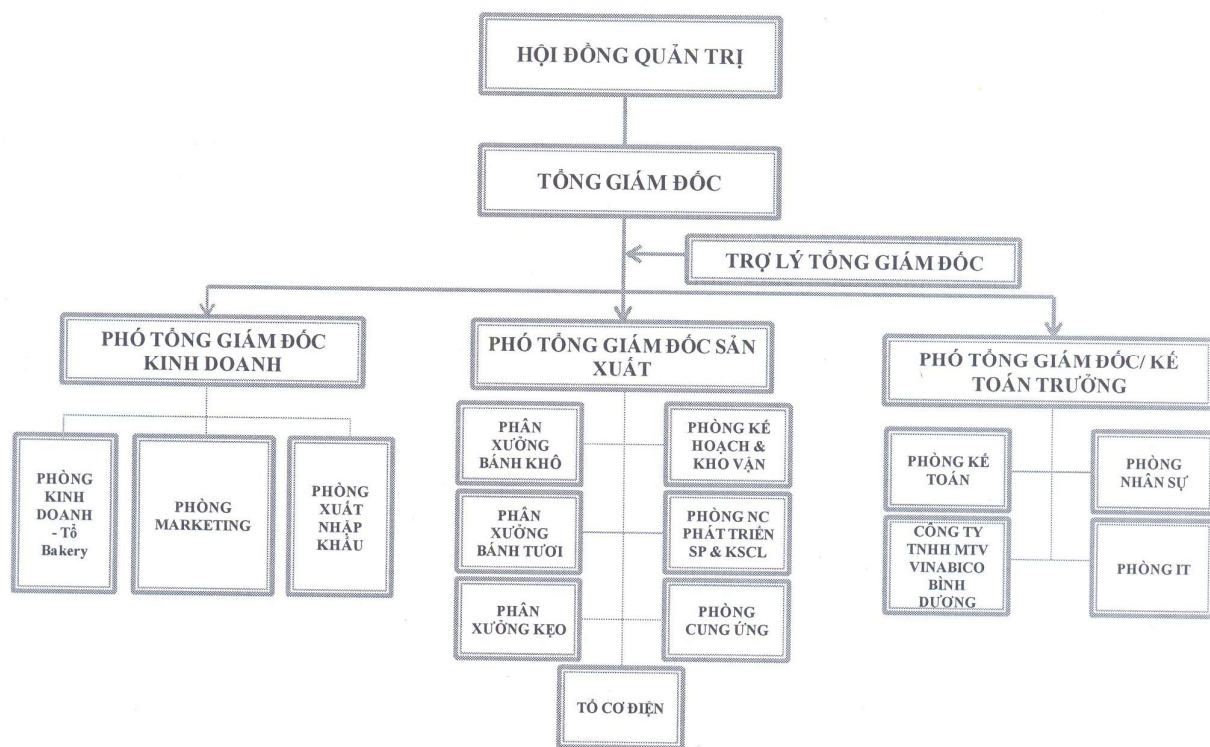
– Mô hình quản trị:

Cấp cao nhất là Đại hội đồng cổ đông; Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Đứng đầu Ban điều hành là Tổng giám đốc, tham mưu và giúp việc cho Tổng giám đốc gồm có Trợ lý và các Phó tổng giám đốc. Cơ cấu tổ chức của công ty được xây dựng trên

nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền đến các trưởng bộ phận phòng ban để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể hằng ngày trong hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo kết quả.

– Cơ cấu bộ máy quản lý:



– Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của công ty là: Công ty Cổ phần Kinh Đô, tọa lạc tại 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp.HCM, đang sở hữu 2.551.585 cổ phần chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ Vinabico. Ngành nghề kinh doanh chính của Kinh Đô: Sản xuất kinh doanh bánh kẹo và các loại thực phẩm chế biến.

Công ty có trên 50% vốn cổ phần do công ty nắm giữ là: Công ty TNHH MTV Vinabico – Bình Dương do Vinabico sở hữu 100% vốn điều lệ. Công ty TNHH MTV Vinabico Bình Dương được thành lập theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên số 3700825724 đăng ký lần đầu ngày 20/8/2007 đăng ký thay đổi lần 4 ngày 16/02/2012 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Bình Dương cấp.

+ Địa chỉ : Số 29 VSIP II, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore 2, Phường Hòa Phú, Thị Xã Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

+ Vốn điều lệ : 20.000.000.000 đồng.

Hiện nay đã đầu tư : 10.103.132.780 đồng (tiền thuê 23.000 m² đất 50 năm và phí bảo dưỡng), chưa triển khai dự án tại địa chỉ trên.

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Công ty định hướng tập trung mọi nguồn lực vào lĩnh vực hoạt động sản xuất chính của mình có thể mạnh, đó là sản xuất và kinh doanh bánh kẹo các loại nhằm mục tiêu tìm kiếm lợi nhuận và phát triển công ty ngày càng lớn mạnh; tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động; đem lại cổ tức cho cổ đông; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Về trung hạn: Quy hoạch dần các dòng sản phẩm có khả năng cạnh tranh, thâm nhập mạnh các dòng sản phẩm chủ lực.

Về dài hạn: Đa dạng hóa mẫu mã và chủng loại sản phẩm để đáp ứng sự thay đổi thị hiếu tiêu dùng và đồng thời kết hợp nhãn Kinh Đô để gia tăng thị phần. Cải tiến máy móc thiết bị, đầu tư thêm công nghệ mới để tăng năng lực sản xuất.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.
- + Đảm bảo mục tiêu An toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định, tham gia các hoạt động vì cộng đồng như: tặng quà từ thiện và hỗ trợ người nghèo.
- + Tuân thủ đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường theo luật định như: thực hiện thu gom và xử lý chất thải nguy hại, xử lý nước thải qua hệ thống, .v.v...

6. Các rủi ro:

Suy thoái kinh tế, sức mua giảm, giá cả nguyên vật liệu đầu vào không ổn định, các chính sách kinh tế vĩ mô hay thay đổi, thiên tai, dịch bệnh, quá nhiều đối thủ tham gia ngành khiến cạnh tranh ngày càng gay gắt, xu hướng tiêu dùng thay đổi nhanh hơn dự báo đón đầu, .v.v... .

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Tuy bối cảnh kinh tế năm qua tăng trưởng chậm, sức mua yếu, hàng tồn kho tăng cao nhưng công ty cũng đã cố gắng vượt qua khó khăn, tiết kiệm chi phí để đạt được kết quả nhất định:

- + Tổng doanh thu thuần năm 2012 đạt 68.486.071.145 đồng
- + Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2012 đạt 12.786.343.222 đồng
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:
- + Tổng doanh thu thuần năm 2012 đạt 68.486.071.145 đồng, bằng 81% so với kế hoạch và bằng 91% so với thực hiện năm 2011.
- + Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2012 đạt 12.786.343.222 đồng, bằng 107% so với kế hoạch và bằng 74% so với thực hiện năm 2011.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Trình độ ch.môn	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Mai Xuân Trầm	1974	Tổng giám đốc/ kiêm PTGD KD	Thạc sỹ QTKD	0	0%
2	Lê Thị Phương Phượng	1958	PTGD Sản xuất	KS Hóa Thực phẩm	48.178	0,97%
3	Nguyễn Thị Thúy Loan	1958	PTGD/ kiêm KTT	ĐH Kinh tế	15.784	0,32%

– Những thay đổi trong ban điều hành:

Hội đồng quản trị ban hành Quyết định số 01-2012/NQ-HĐQT ngày 04/01/2012 bổ nhiệm ông Mai Xuân Trầm -TV HĐQT - giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vinabico và Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Vinabico Bình Dương, thay ông Bùi Thanh Tùng kể từ ngày 01/02/2012.

– Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Tổng số CB-CNV là 194 người. Công ty thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng Luật lao động và HĐLĐ đã ký kết với người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm công ty không phát sinh và triển khai các khoản đầu tư lớn.

b) Các công ty con, công ty liên kết: nêu ở phần I, mục 4.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	75,643,412,098	78,674,656,059	104%
Doanh thu thuần	74,901,156,532	68,486,071,145	91%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	16,770,522,054	12,112,949,368	72%
Lợi nhuận khác	588,932,904	673,393,854	114%
Lợi nhuận trước thuế	17,359,454,958	12,786,343,222	74%
Lợi nhuận sau thuế	12,913,032,100	10,427,168,914	81%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	12%	120%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	5.37	6.30	
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	5.37	6.30	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	4.83	5.93	
TSLĐ - Hàng tồn kho	49,839,675,610	55,905,595,400	
Nợ ngắn hạn	10,321,831,143	9,421,999,979	

2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.14	0.12	
+	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.16	0.14	
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+	Vòng quay hàng tồn kho:	7.90	10.83	
	Giá vốn hàng bán	51,320,220,575	48,612,673,057	
	Hàng tồn kho bình quân	6,496,505,937.5	4,490,643,245	
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	99%	87%	
4.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.17	0.15	
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.2	0.15	
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.17	0.13	
+	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.22	0.18	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

+ Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.984.135 CP.

+ Tổng số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: không có

+ Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 đồng/cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Tên cổ đông	Nơi cấp GCNĐKKD /CMND	Tổng số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
1. Cổ đông (tổ chức trong nước trên 5% VDL)				
Công ty CP Kinh Đô	Sở KHĐT TP.HCM	2,551,585	51.2%	CĐ lớn
Tổng Cty Thương Mại Sài Gòn - TNHH MTV	Sở KHĐT TP.HCM	730,932	14.7%	CĐ lớn
Cty CP Chứng Khoán TP.HCM	Sở KHĐT TP.HCM	615,569	12.4%	CĐ lớn
2. Cổ đông nước ngoài				
Chung Soon Ho	Hàn Quốc	8,000	0.2%	
Lee Hee Jung	Hàn Quốc	4,000	0.1%	
Youn Sang Hoon	Hàn Quốc	2,000	0.04%	
3. Và 122 cổ đông cá nhân trong nước khác (mỗi cá nhân chiếm dưới 1% vốn điều lệ)		1,072,049	21.5%	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2012 công ty không phát hành tăng vốn cổ phần.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Hiện tại công ty không có cổ phiếu quỹ.
- e) Các chứng khoán khác:
Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chịu sự tác động mạnh mẽ của giai đoạn suy thoái kinh tế kéo dài, với hơn 40.000 doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động do gặp nhiều khó khăn, người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, nhưng toàn thể Ban điều hành và CB-CNV công ty đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn để thực hiện đạt 68.486.071.145 đồng doanh thu thuần cả năm 2012, và vượt đích 100% chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận trước thuế được Đại hội cổ đông thông qua ngày 27/04/2012.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:
 - + Nâng cấp chất lượng hầu hết các nhóm sản phẩm, đặc biệt là nhóm bánh trung thu, bánh xốp, bánh snack và bánh tươi các loại.
 - + Ngoài thị trường xuất khẩu truyền thống như Nhật Bản và Hàn Quốc, công ty đã khai thác được các đơn hàng mới có giá trị lớn từ Úc, Đài Loan, Trung Quốc và Singapore.
 - + Phát huy có hiệu quả thế mạnh kênh phân phối của Công ty Kinh Đô với hơn 200 nhà phân phối và 160.000 điểm bán lẻ để gia tăng doanh thu, và tỷ trọng kênh này đã chiếm đến hơn 70% tổng doanh thu Vinabico năm 2012.
 - + Thường xuyên bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị để ổn định sản xuất, đồng thời luôn tuân thủ các quy định về ATVSTP, hợp lý hóa toàn bộ các chi phí sản xuất để hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh.
 - + Dưới sự hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực, tư vấn và điều hành từ Công ty Kinh Đô, Vinabico đã cải thiện và nâng cao được giá trị nền tảng vốn có của mình trên các mặt R&D, sản xuất – công nghệ và trình độ quản lý. Đặc biệt, ứng dụng tốt phần mềm Solomon trong quản lý xuất nhập hàng hóa và các chi phí phát sinh.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- + Tổng tài sản tại ngày 01/01/2012 là: 75.643.412.098 đồng
- + Tổng tài sản tại ngày 31/12/2012 là: 78.674.656.059 đồng

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.
 - + Tổng nợ phải trả tại ngày 01/01/2012 là: 10.494.962.932 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tại ngày 31/12/2012 là: 9.426.999.979 đồng
- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hồi đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.
 - + Năm 2012, công ty không phát sinh các khoản nợ phải trả xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2012, Công ty đã kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn và hiệu quả, bố trí lại một số vị trí nhân sự ở các phòng ban phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh và quy mô công ty. Trong đó, chuyển Tổ Bán hàng Bakery và phòng xuất nhập khẩu về Bộ phận kinh doanh quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Hoàn thành các thủ tục pháp lý để sáp nhập Công ty Cổ phần Vinabico vào Công ty Cổ phần Kinh Đô.

Tái cấu trúc lại bộ máy tổ chức mới theo hướng tinh gọn, kiêm việc nhưng vẫn đảm bảo tính ổn định về nhân sự, đảm bảo quyền lợi cho người lao động và phù hợp với mô hình hoạt động của Tập đoàn Kinh Đô, đưa Vinabico phát triển ngày càng ổn định.

Kết hợp với bộ phận R&D và Marketing Kinh Đô quy hoạch, nâng cấp chất lượng, cải tiến mẫu mã và bao bì sản phẩm tập trung vào nhóm bánh xốp, snack, stick, trung thu nhằm tạo ra nhiều dòng sản phẩm chủ lực, có lợi thế cạnh tranh mang thương hiệu Vinabico lẫn thương hiệu Kinh Đô ở nhiều phân khúc giá và đối tượng tiêu dùng tham gia thị trường.

Mở rộng kênh bán hàng bánh tươi, khai thác triệt để kênh phân phối của Kinh Đô để thâm nhập sản phẩm, tăng độ phủ điểm bán, đảm bảo mức tăng trưởng doanh thu nội địa và xuất khẩu hằng năm từ 15% - 30%.

Đầu tư thêm máy móc thiết bị với công nghệ tiên tiến để phát triển sản phẩm mới đáp ứng chiến lược kinh doanh và quy mô phát triển của công ty.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):*

Đồng ý với ý kiến của kiểm toán viên ký ngày 13/03/2013.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Tuy kết quả doanh thu không đạt chỉ tiêu kế hoạch năm đề ra, nhưng HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực phấn đấu hết mình của toàn thể CB-CNV trong năm qua, nhất là việc tập trung quản lý giá thành toàn diện (hợp lý hóa các chi phí, giảm hao hụt trong sản xuất, ..v.v..) và hoàn thành được chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế Đại hội cổ đông giao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

HĐQT nhận định rằng Ban Tổng giám đốc đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ của mình trong năm 2012. Mặc dù kết quả sản xuất kinh doanh cả năm chưa đạt như kỳ vọng, nhưng HĐQT đã nhất trí ghi nhận sự cố gắng nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo, cán bộ quản lý và toàn thể công nhân lao động.

HĐQT cũng đánh giá cao BTGD đã xây dựng được đội ngũ cán bộ lãnh đạo và cán bộ quản lý đoàn kết gắn bó, có ý thức trách nhiệm và niềm tin vào sự phát triển của công ty; nhất là việc TGD đã mạnh dạn tổ chức lại nhân sự tại các bộ phận trực thuộc, tập trung mọi nguồn lực cho sản xuất kinh doanh, chấn chỉnh lại cung cách quản lý, giao quyền hạn nhiều hơn cho các bộ phận quản lý trên cơ sở tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Theo nhận định của HĐQT từ năm 2013 sẽ xuất hiện khó khăn, thử thách và cạnh tranh gay gắt trên thị trường cùng với những diễn biến khó lường. Giá nguyên vật liệu đầu vào có thể tăng cao hơn nữa làm tăng chi phí. Hoạt động kinh doanh bánh kẹo có những thay đổi quan trọng về thị trường, xuất hiện những đối thủ cạnh tranh bán lẻ mạnh từ các tập đoàn đa quốc gia thâm nhập và chiếm lĩnh thị trường bánh kẹo trong nước. Một số chính sách của nhà nước cũng có thể thay đổi như tỷ giá, lãi suất huy động và cho vay, v.v... làm ảnh hưởng đến mục tiêu và kết quả kinh doanh của công ty. Do vậy, HĐQT sẽ tập trung vào các công việc sau:

- + Chỉ đạo, hỗ trợ Ban TGD linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.
- + Giám sát chặt chẽ các khoản chi phí hoạt động, chỉ đạo các giải pháp phòng ngừa rủi ro, tăng tính hiệu quả để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- + Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, cũng như quan tâm đến quyền lợi, điều kiện làm việc cho người lao động.
- + HĐQT hợp theo phương thức tập trung hoặc xin ý kiến bằng văn bản tùy tình hình cụ thể, đảm bảo chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty.

+ Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện, ban hành, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định, định mức, .v.v... để tăng cường công tác quản lý.

+ Xây dựng văn hóa công ty sau sáp nhập.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

HĐQT gồm có :

1. Ông Nguyễn Xuân Luân	Chủ tịch HĐQT	Thành viên độc lập
2. Ông Mai Xuân Trầm	TV. HĐQT, TGD	
3. Ông Bùi Thanh Tùng	TV. HĐQT	Thành viên độc lập
4. Ông Nguyễn Minh Hùng	TV. HĐQT	Thành viên độc lập
5. Ông Đỗ Hoàng Trang	TV. HĐQT	Thành viên độc lập

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Xuân Luân	Chủ tịch HĐQT	0 CP	0%
2	Mai Xuân Trầm	TV HĐQT, TGD	0 CP	0%
3	Bùi Thanh Tùng	TV HĐQT	0 CP	0%
4	Nguyễn Minh Hùng	TV HĐQT	ĐD VNN: 730.932 CP	14.7%
5	Đỗ Hoàng Trang	TV HĐQT	ĐD HSC: 615.569 CP	12.4%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT của công ty đã chú trọng thực hiện tốt chức năng của mình, kịp thời thảo luận, đề ra phương hướng và chỉ đạo BTGD thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh của toàn công ty. HĐQT luôn cập nhật tình hình hoạt động của toàn công ty thông qua báo cáo trực tiếp định kỳ của Ban TGD.

Bàn bạc, chỉ đạo Ban TGD kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện mục tiêu đã giao, đồng thời có chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động bán hàng để tăng doanh thu, quản lý chi phí để tối đa hóa lợi nhuận.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-2012/NQ-HĐQT	04/01/2012	Bổ nhiệm Ông Mai Xuân Trầm – TV HĐQT giữ chức vụ TGD Cty CP Vinabico và Chủ tịch HĐTV Cty TNHH MTV Vinabico Bình Dương thay Ông Bùi Thanh Tùng.
2	02-2012/NQ-HĐQT	26/03/2012	Thông qua kết quả HDSXKD 2011, Giao chỉ tiêu KHSX KD 2012, thông qua các nội dung Tờ trình của TGD, duyệt kế hoạch tổ chức ĐH Cổ Đông.
3	03-2012/QĐ-HĐQT	28/04/2012	Triển khai một số nội dung Nghị Quyết 01-

			2012/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2012.
4	05-2012/NQ-HĐQT	19/12/2012	Đánh giá kết quả SXKD 9 tháng đầu năm, chỉ đạo thực hiện các hoạt động tăng doanh thu quý 4, dự báo kết quả kinh doanh cả năm và phác họa định hướng chiến lược kinh doanh 2013.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.
Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và luôn đưa ra những ý kiến đóng góp chỉ đạo, có tính xây dựng và gợi ý cho Ban TGD.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm có :

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuê	Trưởng BKS	Thành viên độc lập
2. Bà Đặng Thị Ban	TV. BKS	Thành viên độc lập
3. Bà Đồng Thị Tuyết	TV. BKS	Thành viên độc lập

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

* **Đánh giá báo cáo tài chính:**

Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã nhóm họp để bầu Trưởng ban kiểm soát, cùng đánh giá, thẩm tra báo cáo tài chính năm 2012 và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

- + Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ sách kế toán đã thực hiện đúng quy định.
- + Báo cáo tài chính của công ty đã trình bày đầy đủ, hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính đến ngày 31/12/2012, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.
- + Ban kiểm soát đồng ý thông qua nội dung báo cáo tài chính của công ty đã được công ty kiểm toán DTL thực hiện ngày 13/03/2013.

* **Đánh giá hoạt động quản trị và điều hành:**

- + HĐQT, BTGD, các phòng ban liên quan đã tạo điều kiện thuận lợi cũng như trang bị các phương tiện làm việc cần thiết để Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình.
- + BTGD, các phòng ban liên quan đã cung cấp thông tin, báo cáo và dữ liệu liên quan theo định kỳ và theo đề nghị của Ban kiểm soát.
- + Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, đóng góp ý kiến, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của công ty, giám sát việc triển khai nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2012.
- + Kết quả giám sát, kiểm tra của Ban kiểm soát đều được thông báo đầy đủ, kịp thời tới HĐQT và BTGD.
- + Mặc dù hoạt động kinh doanh năm 2012 của công ty phải đối mặt với những biến động nhanh, phức tạp và đầy rủi ro của môi trường kinh doanh, nhưng dưới sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, Tổng Giám đốc đã phát huy được thế mạnh, tận dụng tốt nhất các cơ hội đưa công ty hoàn thành cơ bản một số mục tiêu đề ra; đồng thời nâng cao được uy tín, vị thế và giá trị thương hiệu Vinabico cả trong nước và quốc tế.

- + Nhìn chung, hoạt động quản trị và điều hành của công ty trong năm 2012 đã mang lại những kết quả nhất định và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, các quy định nội bộ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC TỪ 01/01/2012 ĐẾN 31/12/2012 (đvt: triệu đồng)							
STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù Lao	Khác	Cộng
1	Nguyễn Xuân Luân	Chủ tịch HĐQT		57.750	36		93.750
2	Mai Xuân Trầm	TV. HĐQT_TGĐ	200	62.950			262.950
3	Bùi Thanh Tùng	TV. HĐQT	86.500	160.300			246.800
4	Nguyễn Minh Hùng	TV. HĐQT		57.750	36		93.750
5	Đỗ Hoàng Trang	TV. HĐQT		57.750	36		93.750
6	Huỳnh Tấn Vũ	Nguyên Trưởng BKS			6		6.000
7	Nguyễn Thị Ngọc Khuyên	Trưởng BKS			12		12.000
8	Đặng Thị Ban	TV. BKS			18		18.000
9	Đồng Thị Tuyết	TV. BKS			18		18.000
10	Nguyễn Thị Thúy Loan	PTGD kiêm KTT	273	33.100			306.100
11	Lê Thị Phương Phượng	PTGD SX	273	33.100			306.100
	TỔNG CỘNG		832.500	462.700	162	0	1,457.200

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Cổ đông nội/ người liên quan	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Thúy Loan	PTGD/ Kế toán trưởng	13.284	0,27%	15.784	0,32%	Mua
2	Đỗ Thanh Tùng	Chồng PTGD SX	2.964	0,06%	6.963	0,14%	Mua

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

STT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)	Tên công ty	Mối quan hệ
1	Bán hàng	42,059,161,226	Cty CP Kinh Đô	Công ty mẹ
2	Bán hàng	1,283,265,161	Cty CP Kinh Đô Bình Dương	Công ty cùng tập đoàn
3	Bán hàng	158,917,145	Cty CP TP Kinh Đô Sài Gòn	Công ty cùng tập đoàn
4	Mua hàng	67,012,481	Cty CP Kinh Đô	Công ty mẹ
5	Mua hàng	14,071,919,639	Cty CP Kinh Đô Bình Dương	Công ty cùng tập đoàn
6	Cho vay	8,000,000,000	Cty CP Kinh Đô	Công ty mẹ
7	Cho vay	5,000,000,000	Cty CP Kinh Đô Bình Dương	Công ty cùng tập đoàn

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2012, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh cho năm tài chính kết thúc vào cùng ngày nêu trên được lập ngày 13 tháng 03 năm 2013 của Công ty cổ phần Vinabico (dưới đây gọi tắt là Công ty) từ trang 04 đến trang 27 kèm theo. Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày các báo cáo tài chính này. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra các ý kiến nhận xét về tính trung thực và hợp lý của các báo cáo này căn cứ kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã tiến hành cuộc kiểm toán theo những Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Những chuẩn mực này đòi hỏi chúng tôi phải hoạch định và thực hiện cuộc kiểm toán để có cơ sở kết luận là các báo cáo tài chính có tránh khỏi sai sót trọng yếu hay không. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng những thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc xem xét các nguyên tắc kế toán, các khoản ước tính kế toán quan trọng do Công ty thực hiện, cũng như đánh giá tổng quát việc trình bày các báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng cuộc kiểm toán đã cung cấp những căn cứ hợp lý cho ý kiến nhận xét của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Vinabico vào ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính

kết thúc vào cùng ngày nêu trên phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan.

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi lưu ý người đọc như đã nêu ở Thuyết minh số 9, tại ngày 05 tháng 02 năm 2013, Công ty nhận được Quyết định xử lý thuế và xử phạt vi phạm hành chính trong thời kỳ từ năm 2007 đến năm 2008 với số tiền 3.705.389.122 đồng.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đính kèm báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán DTL ngày 13/03/2013. Toàn văn nội dung báo cáo tài chính kiểm toán đã báo cáo cho UBCKNN và được đăng tải trên website: ssc.gov.vn.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty



MAI XUÂN TRÂM